TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **17**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 08-4-2023
V/v: "Tranh chấp ly hôn và nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH – TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Thành Vui
2. Ông Lê Văn Sỹ

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Anh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Cao Thanh Nam - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 40/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023 về "*Tranh chấp ly hôn và nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2023 và Thông báo dời lịch xét xử số 03/TB-TA ngày 27/3/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Kim X**, sinh năm 1998 (Có đơn xin vắng mặt)
Nơi thường trú: ấp Thạnh Tây, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước
Chỗ ở hiện nay: ấp Thạnh Đông, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh Ph**, sinh năm 1987 (Có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: Khu phố Ninh Thái, Thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo ñôn khởi kiện đề ngaøy 19 thaùng 12 naêm 2022, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – bà Trần Thị Kim X trình baøy:*

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Thanh Ph tự nguyện sống chung với nhau vào năm 2013 và đến năm 2016 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Trước khi sống chung vợ chồng có tìm hiểu nhau khoảng 01 năm. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống không còn hạnh phúc, đồng thời vợ chồng sống ly thân từ năm

cuối năm 2019 cho đến nay. Nay nhận thấy vợ chồng không thể tiếp tục sống chung với nhau được nữa nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Thanh Ph.

- Về con: Bà và ông Nguyễn Thanh Ph có 01 người con chung tên Nguyễn Trần Gia Bảo, sinh ngày 06/5/2014.

Khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

* *Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn – ông Nguyễn Thanh Ph trình bày:* Ông thống nhất với lời trình bày trên của bà Trần Thị Kim X về quan hệ hôn nhân, về nguyên nhân mâu thuẫn và về con. Nay bà Xuân yêu cầu ly hôn thì ôngcó ý kiến như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông đồng ý ly hôn với bà Trần Thị Kim X

- Về con: Ông đồng ý để bà Trần Thị Kim X trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Trần Gia Bảo, sinh ngày 06/5/2014.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa

- *Việc chấp hành pháp luật tố tụng*: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- *Veà noäi dung*: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - bà Trần Thị Kim X, cụ thể như sau:

+ Cho bà Trần Thị Kim X được ly hôn với ông Nguyễn Thanh Ph.

+ Về con: Giao con chung tên Nguyễn Trần Gia Bảo, sinh ngày 06/5/2014 cho bà Trần Thị Kim X trực tiếp nuôi dưỡng

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét do không có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết

Nguyên đơn – bà Trần Thị Kim X nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh yêu cầu ly hôn với bị đơn – ông Nguyễn Thanh Ph. Yêu cầu của nguyên đơn được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn hiện cư trú tại huyện Lộc Ninh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn có đơn xin vắng mặt. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Kim X, sinh năm 1998 cùng ông Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1987 tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Vì vậy, về quan hệ hôn nhân giữa bà Trần Thị Kim X và ông Nguyễn Thanh Ph là hợp pháp.

Quá trình chung sống, các bên cùng xác định có mâu thuẫn, đồng thời vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa bà Trần Thị Kim X và ông Nguyễn Thanh Ph đã trầm trọng, cuộc sống không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Thanh Ph cũng đồng ý ly hôn, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trần Thị Kim X.

[2] Về con: Bà Trần Thị Kim X yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Trần Gia Bảo, sinh ngày 06/5/2014. Quá trình giải quyết vụ án, cháu Bảo có nguyện vọng muốn được sống chung với bà Xuân, đồng thời ông Phong cũng đồng ý để bà Xuân trực tiếp nuôi dưỡng con, vì vậy cần giao cháu Bảo cho bà Xuân trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Như vậy, bà Xuân phải chịu số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39; Điều 244, khoản 4 Điều 147; Điều 227, Điều 228 và Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 39 Bộ luật dân sự;
- Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Trần Thị Kim X

- Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Trần Thị Kim X được ly hôn với ông Nguyễn Thanh Ph.
- Về con: Giao con chung tên Nguyễn Trần Gia Bảo, sinh ngày 06/5/2014 cho bà Trần Thị Kim X trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết

2/ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Kim X phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí mà bà Xuân đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0010281 ngày 17/02/2023.

3/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Sỹ **Nguyễn Thành Vui** **Trần Quang Minh**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKS huyện Lộc Ninh;*
- *THADS huyện Lộc Ninh;*
- *UBND xã Lộc Tấn;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKS huyện Lộc Ninh;*
- *THADS huyện Lộc Ninh;*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- UBND xã Đông Kết;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Trần Quang Minh